



Bản án số: 21/2024/HS-ST

Ngày: 15/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Xây

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Mai

2. Bà Nguyễn Thị Cờ

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thu Hà - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đ tham gia phiên toà:

Bà Triệu Hoàng Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 412/2024/TLST-HS ngày 30/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 437 ngày 20/12/2023, đối với:

1. Bị cáo Nguyễn Đức A, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Số 8 đường N, phường V, quận Đ, TP H; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Đức H; Con bà: Đỗ Thị Kim T; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 14/6/2023; Bị cáo tại ngoại.

Có mặt.

2. Bị hại:

2.1 Anh Phùng Văn M, sinh năm 2003; Địa chỉ: Số 20 ngõ 786 đường K, xã T, huyện T, TP. H; Có đơn xin xử vắng mặt.

2.2 Anh Đàm Thế S, sinh năm 1997; Địa chỉ: 610 đường Q, phường L, quận H, TP. H; Có đơn xin xử vắng mặt.

2.3 Anh Dương Trọng P, sinh năm 1995; Địa chỉ: thôn B, xã B, thị xã T, tỉnh B; Có đơn xin xử vắng mặt.

3. Người làm chứng:

Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1955; Địa chỉ: Số 8 đường N, phường V, quận Đ, thành phố H; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công ăn việc làm ổn định nên Nguyễn Đức A đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác dưới hình thức tạo đơn hàng (ShipCod) giả qua ứng dụng Grab để yêu cầu người giao hàng ứng trước tiền hàng rồi chiếm đoạt số tiền này. Quá trình điều tra xác định Đức A đã thực hiện 03 vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Cụ thể:

Vụ thứ nhất, khoảng 18 giờ ngày 01/6/2023, Đức A sử dụng số điện thoại 0977980096 tạo đơn hàng (ShipCod), nhận hàng từ địa chỉ 48 L, phường V, Đ, H giao đến Royal City, phường K, quận T, thành phố H, ứng tiền 855.000 đồng. Sau đó, anh Phùng Văn M (sinh năm 2003; trú tại số 20 ngõ 786 K, xã T, huyện T, thành phố H) nhận giao đơn hàng và đến gặp Đức A để lấy hàng đi giao tại địa chỉ số 2 N, phường V, quận Đ, thành phố H. Tại đây, Đức A đưa cho anh M 01 hộp giấy màu đen trên mặt có ghi Berina Hair Color Cream có kích thước khoảng 16x04x06 cm bên trong có chứa 01 tuýp thuốc nhuộm tóc đã qua sử dụng và yêu cầu anh M chuyển cho Đức A số tiền 900.000 đồng. Tuy nhiên, do không chú ý đơn hàng trên ứng dụng Grab ứng tiền 855.000 đồng nên anh M đã chuyển 900.000 đồng từ tài khoản ngân hàng TMCP T số 11222042003 mang tên Phùng Văn M đến tài khoản ngân hàng TMCP Q số 0339812891 mang tên Nguyễn Đức A. Ngay sau khi nhận hàng, anh M gọi điện luôn cho người nhận hàng theo số điện thoại 0377940472 trên đơn hàng Shipcod mà Đức A đã đặt thì ông Nguyễn Đức H (sinh năm 1955; trú tại số 8 N, phường V, quận Đ, thành phố H – là bố đẻ của Nguyễn Đức A) nghe máy. Do trước đó, Đức A có dặn ông Hợp ở nhà khi nào có người giao hàng đến thì nhận hộ Đức A nên ông H bảo với anh M cứ mang hàng đến đây. Sau đó, anh M điều khiển xe máy đi đến Royal City theo địa chỉ Đức A đã đặt trên ứng dụng Grab và gọi điện cho ông H ra lấy hàng. Ông H đi ra trước nhà tại địa chỉ số 8 N nhưng không thấy người giao hàng đâu. Anh M đợi mãi cũng không thấy ai ra nhận hàng thì gọi lại cho Đức A thông báo không giao được hàng và sẽ hoàn trả lại hàng cho Đức A. Đức A nói với anh M rằng cứ xác nhận hoàn thành đơn giao rồi Đức A sẽ chuyển khoản lại tiền cho anh M. Tuy nhiên, khi anh M xác nhận hoàn thành đơn giao thì Đức A không chuyển khoản lại tiền và không liên lạc với anh M nữa.

Vụ thứ hai, khoảng 21 giờ ngày 09/6/2023, Đức A sử dụng số điện thoại 0876303528 tạo đơn hàng (ShipCod), nhận hàng từ địa chỉ 46 L, phường V, quận Đ, thành phố H giao đến 27 C, phường Q, quận Đ, thành phố H, ứng tiền 1.262.000 đồng. Sau đó, anh Đàm Thế S (sinh năm 1997; trú tại số 610 Q, phường L, quận H, thành phố H) nhận giao đơn hàng và đến gặp Đức A để lấy hàng tại địa chỉ số 46 L. Tại đây, Đức A đưa cho anh S 01 hộp nước hoa hình chữ nhật màu

đen, kích thước khoảng 07x10cm, bên ngoài bọc nilon trong suốt, có nhãn là “Sexy Man Parfum”, phần đầu đã được bóc và được dán lại bằng băng dính điện màu đen, bên trong hộp có 01 chai nước hoa thủy tinh trong suốt nhãn hiệu Sexy Man Parfum đã qua sử dụng và anh Sừ chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng TMCP K số 19038537793013 mang tên Đàm Thế Sừ đến tài khoản ngân hàng TMCP Q số 0339812891 mang tên Nguyễn Đức Anh số tiền 1.262.000 đồng. Sau đó, cùng với thủ đoạn tương tự vụ ngày 01/6/2023, Đức A đã chiếm đoạt số tiền 1.262.000 đồng của anh S.

Vụ thứ ba, khoảng 19 giờ ngày 13/6/2023, Đức A sử dụng số điện thoại 0876303528 tạo đơn hàng (ShipCod) nhận hàng từ địa chỉ 20 N, phường V, quận Đ, thành phố H giao đến 50 T, phường T, quận Đ, thành phố H, ứng tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, anh Dương Trọng P (sinh năm: 1995, trú tại: Thôn B, xã B, thị xã T, tỉnh B) nhận giao đơn hàng và đến gặp Đức A để lấy hàng tại địa chỉ số 20 đường N. Tại đây, Đức A đưa cho anh P 01 hộp PODCHILL PANTHER Lychee màu đen bên trong có một thiết bị thuốc lá điện tử Panther Lychee đã qua sử dụng để đi giao hàng. Sau đó, anh P chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng TMCP S của anh Dương Trọng P đến tài khoản ngân hàng TMCP Q số 0339812891 của Đức A số tiền 1.000.000 đồng rồi đi giao hàng theo địa chỉ Đức A đã tạo đơn. Khi đến địa chỉ 50 đường T, anh P gọi điện cho người nhận hàng theo số điện thoại 0377940472 nhiều lần nhưng không có ai nghe máy. Anh P đã liên hệ lại với Đức A để trả lại hàng nhưng không liên lạc được.

Ngày 14/6/2023, anh P quay lại địa chỉ số 20 đường N thì nhìn thấy Đức A nên đã đưa Đức A đến Công an phường V để giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Đức A đã đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Tổng số tiền mà Nguyễn Đức A đã chiếm đoạt được của 03 bị hại là 3.162.000 đồng (Ba triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Đối với 02 sim số điện thoại 0977980096 và 0876303528 mà Đức A sử dụng để tạo đơn hàng (ShipCod). Tại Cơ quan điều tra, Đức A khai cả 02 số điện thoại trên đều là sim rác Đức A mua về để sử dụng, hiện Đức A đã rút 02 chiếc sim này và không còn sử dụng nữa.

Đối với ông Nguyễn Đức H. Quá trình điều tra xác định, ông H được Đức A nhờ nếu có người gọi giao hàng thì nhận hộ Đức A, ông H không biết việc Đức A lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Vật chứng vụ án:

Cơ quan Công an đã thu giữ của Nguyễn Đức A: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng bị vỡ màn hình.

Cơ quan Công an đã tạm giữ của anh Đàm Thế S: 01 hộp nước hoa hình chữ nhật màu đen, kích thước khoảng 07x10 cm, bên ngoài bọc nilon trong suốt, có

nhãn là “Sexy Man Parfum”, phần đầu đã được bóc và được dán lại bằng băng dính điện màu đen, bên trong hộp có 01 chai nước hoa thủy tinh trong suốt nhãn hiệu Sexy Man Parfum đã qua sử dụng; thu giữ của anh Phùng Văn M: 01 hộp giấy màu đen trên mặt có ghi Berina Hair Color Cream có kích thước khoảng 16x04x06 cm bên trong có chứa 01 tuýp thuốc nhuộm tóc đã qua sử dụng; thu giữ của anh Dương Trọng P: 01 hộp PODCHILL PANTHER Lychee màu đen bên trong có một thiết bị thuốc lá điện tử Panther Lychee đã qua sử dụng.

Trách nhiệm dân sự:

Anh Phùng Văn M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 900.000 đồng.

Anh Đàm Thế S yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.262.000 đồng.

Anh Dương Trọng P yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận bản Cáo trạng truy tố là đúng.

Ông Hợp khai: Ông không biết hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo nhờ ông nhận hàng thì ông nhận giúp, ông không hỏi và bị cáo không nói.

Bản Cáo trạng số 430/CT-VKSĐĐ ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đ truy tố Nguyễn Đức A về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đ sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Đức A từ 8 đến 10 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh M, anh S và anh P số tiền mà bị cáo đã lừa đảo.

Về vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu vàng của bị cáo Nguyễn Đức A do liên quan đến vụ án.

Tịch thu tiêu hủy 01 lọ nước hoa, 01 hộp giấy màu đen, 01 hộp PODCHILL đã tạm giữ trong quá trình điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đ, Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đ, Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, đơn trình báo, lời khai bị hại, vật chứng thu được, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/6/2023 đến ngày 13/6/2023, tại khu vực địa bàn phường V, quận Đ, thành phố H, Nguyễn Đức A đã có hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Phùng Văn M số tiền là 900.000 đồng, của anh Đàm Thế S số tiền là 1.262.000 đồng và của anh Dương Trọng P số tiền là 1.000.000 đồng. Tổng số tiền Đức A đã chiếm đoạt được là 3.162.000 đồng (Ba triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đ đã truy tố là có căn cứ.

Bị cáo là thanh niên có đủ sức khỏe nhưng lười lao động, muốn hưởng lợi bất chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo không khắc phục hậu quả cho các bị hại.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Nên cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Do tài sản chưa thu hồi được nên buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt, cụ thể: Anh Phùng Văn M số tiền 900.000 đồng, anh Đàm Thế S số tiền 1.262.000 đồng, anh Dương Trọng P số tiền 1.000.000 đồng.

[4] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động của bị cáo do có liên quan đến vụ án.

Tịch thu tiêu hủy 01 lọ nước hoa, 01 hộp giấy màu đen, 01 hộp PODCHILL đã tạm giữ trong quá trình điều tra có liên quan đến vụ án, nhưng không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự; Bị cáo và các Bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106, Điều 135; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Xử phạt: Nguyễn Đức A 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng bị vỡ màn hình của bị cáo do có liên quan đến vụ án.

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp nước hoa hình chữ nhật màu đen, 01 hộp giấy màu đen trên mặt có ghi Berina Hai Color, 01 hộp PODCHILL PANTHER lychee đã tạm giữ trong quá trình điều tra có liên quan đến vụ án, nhưng không còn giá trị sử dụng. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng **số 97 ngày 29/12/2023** của Cơ quan Thi hành án dân sự quận Đ).

3. Trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Đức A phải bồi thường cho bị hại, cụ thể:

Anh Phùng Văn M số tiền 900.000 đồng.

Anh Đàm Thế S số tiền 1.262.000 đồng.

Anh Dương Trọng P số tiền 1.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Đức A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- VKSND quận Đ;
- Chi cục THA DS quận Đ;
- Bị cáo; Bị hại;
- L-u VP, HS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Công Xây